

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2013**

Hà Nội, tháng 04 năm 2014



Mục lục

PHẦN A: TỔNG QUAN CÔNG TY HANCIC	3
<i>I. Thông tin chung</i>	3
<i>II. Lịch sử hình thành và quá trình phát triển</i>	3
PHẦN B: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG	7
<i>I. Những kết quả hoạt động trong năm</i>	7
<i>II. Triển vọng và kế hoạch 2014</i>	8
<i>III. Báo cáo tình hình tài chính</i>	9
<i>IV. Những tiến bộ Công ty Hancic đã đạt được</i>	10
PHẦN C: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BẢN GIẢI TRÌNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	13
PHẦN D: CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	16
PHẦN E: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	
<i>I. Cơ cấu tổ chức Công ty</i>	16
<i>II. Tóm tắt lý lịch các thành viên Ban Điều hành Công ty</i>	17
<i>III. Số lương cán bộ, viên chức và chính sách đối với người lao động</i>	18
PHẦN F: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	19
<i>I. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát</i>	19
<i>II. Thống kê về cổ đông</i>	23



PHẦN A

TỔNG QUAN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

I. Thông tin chung

- Tên giao dịch tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Tên giao dịch đối ngoại:

HANOI CONTRUCTION - INVESTMENT JSC.,

- Tên viết tắt:

HANCIC

- Trụ sở chính: số 76, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Điện thoại: (84 - 4) 3.8292974 Fax: (84 - 4) 3.8292391

- Email: hancic@fpt.vn

- Website: <http://www.hancic.com.vn>

- Mã số thuế: 0100105045

- Tài khoản: 21110000000609 - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Hà Nội

II. Lịch sử hình thành và quá trình phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội được thành lập theo quyết định số 2341/QĐ - UBND ngày 18 tháng 05 năm 2006 của UBND Thành phố Hà Nội v/v chuyển DNNN Công ty Đầu tư Xây dựng Hà Nội thành Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

1. Kinh doanh bất động sản ;
2. Môi giới bất động sản ;
3. Lập và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng ;
4. Làm tư vấn cho các chủ đầu tư trong nước, nước ngoài về lĩnh vực lập và tổ chức thực hiện dự án, lĩnh vực đất đai xây dựng và giải phóng mặt bằng
5. Thi công, xây lắp điện bao gồm:
 - Đường dây và trạm biến áp đến 110KV ;
 - Đường cáp ngầm có điện áp đến 110KV ;
 - Trạm biến áp có dung lượng đến 2500KVA ;

- Tổ máy phát điện đến 2000KVA, trạm thủy điện đến 10MW ;
- Các công trình điện chiếu sáng, điện động lực phục vụ cho công nghiệp, dân dụng, thủy lợi ;

6. Thi công, xây lắp công trình bao gồm:

- Công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông; Công trình thể dục thể thao, vui chơi giải trí và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Xây dựng cầu, hầm, nút giao thông khác cốt công trình giao thông đường bộ;
- Xây lắp các trạm, bồn chứa, đường ống tiếp bị gas, xăng dầu;
- Nạo vét, đào kênh mương, sông, mở luồng cảng sông - biển.
- Lặn khảo sát, thăm dò, hàn cắt kim loại dưới nước, cắt phá trực vớt phế thải lòng sông - biển .

7. Tư vấn, thiết kế:

- Thiết kế điện chiếu sáng đô thị và nông thôn, hệ thống đèn tín hiệu giao thông ;
- Thiết kế cấp điện : Đối với công trình xây dựng và công trình điện năng ;
- Thiết kế cơ điện : đối với công trình xây dựng và công trình điện năng ;
- Thiết kế công trình điện năng : đường dây và trạm biến áp ;
- Thiết kế đường dây và trạm biến áp đến 35KV : đối với công trình điện năng ;
- Thiết kế điện sinh hoạt, điện xí nghiệp : đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình cấp thoát nước ;
- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp ;
- Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất : đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình văn hóa ;
- Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện : đối với công trình dân dụng và công nghiệp.

8. Kinh doanh dịch vụ đô thị mới và cụm công nghiệp ;

9. Khai thác và kinh doanh cát xây dựng (bao gồm cát bãi và cát hút) ;

10. Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, làm đại lý vật tư, thiết bị xây dựng và trang thiết bị nội, ngoại thất ;
11. Sản xuất, lắp đặt tủ bảng điện tiêu dùng, điều khiển, phân phối, bảo vệ, đo lường điện : vật liệu, phụ kiện phục vụ lắp điện ;
12. Kinh doanh, mở đại lý ký gửi vật tư, thiết bị điện, cơ khí ;
13. Gia công, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành, bảo trì thiết bị máy móc, cơ khí, điện, điện tử tin học ;
14. Kinh doanh xuất nhập vật tư, máy móc và thiết bị phục vụ chuyên ngành xây dựng, thể dục thể thao - vui chơi giải trí ;
15. Kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ, đường bộ, đường thủy, nhiên liệu dùng cho động cơ xe - máy ;
16. Dịch vụ sửa chữa xe máy thi công xây dựng ;
17. Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bếp gas, bình nóng lạnh dùng gas và các sản phẩm thuộc ngành điện lạnh ;
18. Kinh doanh khí đốt hóa lỏng, chiết nạp chai khí đốt hóa lỏng ;
19. Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, trang thiết bị phục vụ chuyên ngành khí đốt hóa lỏng ;
20. Khai thác, chế biến khoáng sản, lâm và các sản phẩm nông nghiệp ;
21. Kinh doanh dịch vụ khách sạn, du lịch, ăn uống giải khát, thể dục thể thao - vui chơi giải trí ; Sản xuất kinh doanh nước giải khát, rượu bia (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar) ;
22. Vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách ôtô theo hợp đồng ;

2.2. Quá trình phát triển:

Công ty Đầu tư - Xây dựng Hà Nội được thành lập trên cơ sở sát nhập Công ty Xây lắp điện Hà Nội và Công ty Khai thác cát Hà Nội. Trước khi sát nhập, hai Công ty cũ đều là doanh nghiệp hạng 3 làm ăn kém hiệu quả, mất dần thị trường chỉ độc doanh xây lắp điện và khai thác cát. Sau khi sáp nhập Công ty đã không ngừng đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng thị trường, tăng trưởng sản xuất.

Từ đơn vị chỉ chủ yếu làm thuê trong xây lắp, Công ty đã chuyển mạnh sang làm chủ đầu tư nhiều dự án lớn, có đầy đủ tiềm lực để thực hiện các dự án nhóm A, B và các công trình xây dựng đô thị, nhà cao tầng có đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao. Công ty đã được công nhận là doanh nghiệp Nhà nước hạng 1.

Nét mạnh nổi bật của Công ty là không ngừng chăm lo xây dựng vững mạnh tiềm năng mọi mặt, đổi mới công nghệ kinh doanh, đầu tư trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ tiên tiến vượt trội. Từ đơn vị chỉ làm thuê trong xây lắp, thực hiện các dự án nhỏ lẻ, Công ty đã chuyển mạnh sang làm chủ đầu tư, kinh doanh đa ngành, lấy công tác tư vấn dự án làm kinh tế mũi nhọn. Có đầy đủ năng lực để thực hiện nhiều dự án lớn nhóm A, B. Tổ chức tham gia quy hoạch và xây dựng nhiều khu đô thị hoàn chỉnh, nhiều nhà cao tầng đòi hỏi kỹ thuật cao. Đã có nhiều dự án liên doanh với các đối tác trong ngoài nước.

- Chính sách nâng cao chất lượng luôn là mục tiêu và chiến lược cạnh tranh hàng đầu của Công ty.

- Công ty đã được cấp chứng chỉ ISO 9001 : 2008 cho hầu hết mọi lĩnh vực kinh doanh và sản phẩm của Công ty. Đã ứng dụng công nghệ thông tin, nối mạng vi tính toàn Công ty, kết nối Internet để nâng cao năng lực quản lý điều hành trong SXKD.

- Tháng 5/2006, Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình cổ phần với số vốn điều lệ là 21.800.000.000 đồng. Trong đó: Vốn nhà nước là 6.541.000.000 đồng chiếm 30% vốn điều lệ.

- Tháng 10/2009, Công ty tăng vốn điều lệ lên 43.600.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông với tỷ lệ 1:1. Trong đó: Vốn nhà nước là 13.082.000.000 đồng chiếm 30% vốn điều lệ.

- Tháng 8/2010, Công ty tăng vốn điều lệ lên 52.320.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông với tỷ lệ 5:1. Trong đó: Vốn nhà nước là 15.698.400.000 đồng chiếm 30% vốn điều lệ.

- Tháng 4/2011, Công ty tiến hành đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2011 - 2016).

+ Hội đồng quản trị Công ty gồm (05 người):

- | | |
|---------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Cửu | - Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Việt Trường | - Thành viên |
| 3. Ông Trần Trọng Bình | - Thành viên |
| 4. Ông Phạm Xuân Đức | - Thành viên |
| 5. Ông Mai Công Quyền | - Thành viên |



+ Ban Kiểm soát Công ty gồm (03 người):

1. Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban
2. Ông Tạ Xuân Sơn - Thành viên
3. Bà Trần Thị Thu Liên - Thành viên

- Tháng 01/2012, Công ty tiến hành đại hội cổ đông bất thường bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị (do ông Phạm Xuân Đức - Ủy viên HĐQT đã mất).

Đại hội đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT là: Ông Vũ Mạnh Quyền.

PHẦN B

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG

I. Kết quả hoạt động trong năm:

Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 trong bối cảnh nền kinh tế trong nước tiếp tục suy thoái, thị trường bất động sản trầm lắng, nhiều doanh nghiệp kinh doanh bất động sản thua lỗ. Khối lượng công việc các dự án đang ở giai đoạn thực hiện đầu tư của Công ty cơ bản đã xong, các dự án mới còn đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Thị trường xây lắp cạnh tranh khốc liệt, trong điều kiện công việc ít, nguồn vốn đầu tư còn nhiều hạn hẹp.

Trong năm, bên cạnh những khó khăn thách thức là những thuận lợi cơ bản đã giúp Công ty luôn duy trì được sự ổn định và phát triển. Công ty chú trọng tạo dựng và hình thành một nền tảng thương hiệu, thị trường, nguồn công việc và Công ty đã có sự tích tụ tài chính ổn định nên chủ động được nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty luôn nhận được sự giúp đỡ có hiệu quả của các cơ quan ban ngành thành phố Hà Nội, Tổng công ty Đầu tư & phát triển nhà Hà Nội. Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc Công ty và trực tiếp là sự tâm huyết, nỗ lực cao của tập thể CBCNV, Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội đã phát huy được những lợi thế, hạn chế và khắc phục những khó khăn. Chính vì vậy, Công ty đã đạt được kết quả SXKD năm 2013 cụ thể như sau:



ĐVT: Triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ %	GHI CHÚ
		NĂM 2013	NĂM 2013	TH/KH	
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	174.900	127.980	73,2%	
1.	<i>Công ty Hancic thực hiện</i>	<i>124.900</i>	<i>32.937</i>	<i>26,4%</i>	
	Trong đó: Đầu tư các dự án	92.500	21.063	22,8%	
	Nhận thầu xây lắp (Công ty mẹ)	20.000	9.200	46%	
	Kinh doanh khác	12.400	2.674	21,6%	
2	<i>Công ty con, công ty liên kết thực hiện</i>	<i>50.000</i>	<i>95.043</i>	<i>190,1%</i>	
II	TỔNG GIÁ TRỊ DOANH THU (CÓ VAT)	135.100	154.950	114,7%	
1.	<i>Công ty Hancic thực hiện</i>	<i>90.100</i>	<i>90.674</i>	<i>106,6%</i>	
	Trong đó: Đầu tư các dự án	66.000	71.822	108,8%	
	Nhận thầu xây lắp (Công ty mẹ)	11.700	16.178	138,3%	
	Kinh doanh khác	12.400	2.674	21,6%	
2	<i>Công ty con, công ty liên kết thực hiện</i>	<i>45.000</i>	<i>64.276</i>	<i>142,8%</i>	
III	NỘP NGÂN SÁCH	18.090	24.166	133,6%	
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	15.000	26.900	179,3%	
V	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG				
	Tổng số lao động (người)	100	59	58,4%	
	Lương bình quân Tr/người/tháng	7	9,3	132,9%	

**II. Kế hoạch 2014:****Các chỉ tiêu kinh tế - kế hoạch thực hiện năm 2014:**

ĐVT: Triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2014	GHI CHÚ
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	130.816	
1	<i>Công ty Hancic thực hiện</i>	<i>110.816</i>	
	Trong đó : Đầu tư các dự án	99.516	
	Nhận thầu xây lắp	8.000	
	Kinh doanh khác	3.300	
2	<i>Công ty con, công ty liên kết thực hiện</i>	<i>20.000</i>	
II	TỔNG GIÁ TRỊ DOANH THU	83.350	
1	<i>Công ty Hancic thực hiện</i>	<i>64.050</i>	
	Trong đó : Doanh thu dự án	50.950	
	DT Nhận thầu xây lắp	9.800	
	DT Kinh doanh khác	3.300	
2	<i>Công ty con, công ty liên kết thực hiện</i>	<i>19.300</i>	
III	NỘP NGÂN SÁCH	7.000	
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.359	
VI	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG		
	Tổng số lao động (người)	62	
	Lương bình quân (triệuđ/người/tháng)	7,5	

III. Báo cáo tình hình tài chính:

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên sổ sách tại thời điểm 31/12/2013:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%	
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		9,43
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		90,56
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		69,66
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		29,11
3	Khả năng thanh toán	Lần	
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,63
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,43
4	Tỷ suất lợi nhuận	%	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		7,51
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		28,53
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH		25,83

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

+ Vốn góp của cổ đông (Vốn điều lệ) vào ngày đầu thành lập Công ty cổ phần (Tháng 5/2006) là : 21,8 tỷ đồng ;

+ Tháng 10/2009, điều chỉnh tăng Vốn điều lệ lên thành : 43,6 tỷ đồng ;

+ Tháng 8/2010, điều chỉnh tăng Vốn điều lệ lên thành : 52,32 tỷ đồng.

- Tổng số cổ phiếu: 5.232.000CP. Trong đó: 100% là cổ phiếu phổ thông.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: 0.

- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông năm 2013: 26.566.300.039đồng.

IV. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

1. Công tác tổ chức và quản lý điều hành sản xuất:

- Trong năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 143 cuộc họp, trong đó 07 cuộc họp trực tiếp, 136 cuộc họp qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; đã thông qua 44 biên bản và 144 nghị quyết để Ban điều hành căn cứ triển khai thực hiện.

- Mọi hoạt động của HĐQT Công ty đều triển khai trên nguyên tắc tập thể. Mặc dù, năm 2013 có hiệu khó khăn thách thức ảnh hưởng bởi sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Nhưng với mục tiêu đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, HĐQT luôn giám sát và có những định hướng chỉ đạo sát sao, kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý Công ty.

2. Công tác thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh:

2.1. Lĩnh vực đầu tư dự án:

Năm 2013, Công ty tiếp tục triển khai các thủ tục của giai đoạn chuẩn bị đầu tư, GPMB của các dự án: Tòa nhà hỗn hợp thuộc dự án Trung Văn, Trung Văn mở rộng, khu nhà ở cho CBCNV trường nghiệp vụ Du lịch, dự án nhà ở cho cán bộ chiến sỹ Công an quận Ba Đình, dự án Hạ tầng kỹ thuật xung quanh khu nhà cho công nhân thuê tại xã Kim Chung - Đông Anh.

Công ty đã hoàn thành bàn giao cho khách hàng Tòa nhà CT3- Khu đô thị mới Trung Văn, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng dự án Xây dựng nhà ở thí điểm cho công nhân thuê tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh.

Bên cạnh đó, tập trung thi công công trình biệt thự trên ô đất BT1 - DA Khu đô thị mới Trung Văn, hoàn thiện phần thô cơ bản thi công xong hạ tầng trong ô đất, cấp điện, cấp thoát nước, đường giao thông; tiến tới bàn giao nhà cho người mua đủ điều kiện.

Nghiên cứu liên doanh, liên kết một số dự án có tiềm năng để mở rộng thị trường và nguồn việc trong thời gian tới.

2.2. Lĩnh vực kinh doanh xây lắp:

Do ảnh hưởng của thị trường bất động sản trầm lắng nên năm 2013 khối xây lắp chỉ tập trung công tác thu hồi công nợ, quyết toán các công trình đã hoàn thành từ các năm trước, thi công hoàn thành và lập hồ sơ quyết toán, thu hồi vốn một số công trình với các Chủ đầu tư như: Công trình đường 32, Nhà B10A Nam Trung Yên, Nâng cấp cải tạo đường nối từ quốc lộ vào khu Công nghiệp Hapro...

2.3. Lĩnh vực kinh doanh khai thác dịch vụ đô thị:

Công ty tiếp tục duy trì được sự ổn định trong chất lượng dịch vụ cung cấp tại các chung cư: Chung cư nhà F Xuân La, chung cư 130 Đốc Ngừ, chung cư số 46/230 Lạc Trung, chung cư 262 Nguyễn Huy Tường, tòa nhà CT1, CT4 dự án Trung Văn.



Đầu năm 2013, Công ty đã tiếp nhận quản lý đưa vào vận hành tòa nhà CT3 dự án Trung Văn, cung cấp các dịch vụ đô thị cho các khách hàng ngay từ đầu để khách hàng có điều kiện tốt nhất khi vào ở.

Công ty luôn chú trọng đến công tác nghiên cứu đa dạng hóa các loại hình sản phẩm dịch vụ tại các tòa nhà, khu đô thị, đồng thời đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt và giá cả phù hợp, hạn chế để xảy ra việc khiếu kiện của khách hàng.

Năm 2013 Công ty cũng đã chuyển đổi mô hình quản lý dịch vụ từ Ban quản lý phụ thuộc sang Công ty TNHH một thành viên, bước đầu đã khẳng định được năng lực thực hiện công tác khai thác, quản lý, cung cấp dịch vụ cho các Khu đô thị.

3. Các công tác khác:

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp lệnh về bảo hộ lao động, vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai tại các công trình và các dự án được đảm bảo. Khắc phục kịp thời những thiếu sót và có những biện pháp chủ động trong phòng ngừa tai nạn lao động. Trong năm qua, Công ty đã không để xảy ra mất an toàn lao động.

Công ty giám sát chặt chẽ việc áp dụng quy trình quản lý theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Đầu tư dự án, xây dựng công trình, quản lý khai thác dịch vụ.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý tài chính. Kịp thời thực hiện các giải pháp huy động vốn, điều tiết vốn kịp thời theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh, luôn bảo toàn và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao.

Tiếp tục cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới cơ sở vật chất phục vụ tốt nhất cho cán bộ công nhân viên làm việc đạt hiệu quả cao.

Vai trò lãnh đạo của Đảng, hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong Công ty đã và đang góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động kinh doanh và xã hội của Công ty.

Chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho toàn bộ CBCNV thuộc diện tham gia BHXH luôn được thực hiện đúng quy định.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của cán bộ CNV-LĐ đảm bảo các chế độ theo quy định của Nhà nước. Năm 2013, Công ty đã tổ chức cho CBCNV nghỉ mát năm, Tết thiếu nhi 1/6, rằm Trung thu 1/8 cho



các cháu thiếu nhi, thăm hỏi tặng quà các gia đình thương binh Liệt sỹ nhân ngày 27/7,.....

PHẦN C

BÁO CÁO TÀI CHÍNH, GIẢI TRÌNH BCTC, BÁO CÁO KIỂM TOÁN

I. Báo cáo tài chính, Giải trình BCTC (Báo cáo tài chính hợp nhất):

(Xem hồ sơ Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

II. Giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC).
- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng có thể có của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

PHẦN D

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

I. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội: không có.

II. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nắm giữ:

2.1: Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Hancic

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.8293847 Fax: (84 - 4) 3.8292391
- Vốn hoạt động: 6.000.000.000VND



- Vốn góp của Công ty Hancic: 6.000.000.000VND chiếm 100% VĐL
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh Bất động sản

2.2: Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội An Dương

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.7172550 Fax: (84 - 4) 3.7172550
- Vốn hoạt động: 7.000.000.000VND

- Ngành nghề kinh doanh: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

2.3: Công ty TNHH dịch vụ đô thị HANCIC

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.7171843
- Vốn Điều lệ: 6.000.000.000VND

- Ngành nghề kinh doanh: Quản lý, khai thác và kinh doanh dịch vụ tại các khu chung cư, khu đô thị.

III. Báo cáo tình hình góp vốn thực tế của Công ty Hancic vào các đơn vị liên doanh, các công ty cổ phần khác đến ngày 31/12/2011

3.1. Công ty CP Đầu tư xây dựng điện và Phát triển nhà Hà Nội

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.8240853 Fax: (84 - 4) 3.7169506
- Vốn hoạt động: 3.000.000.000VND
- Vốn góp của Công ty Hancic: 300.000.000VND chiếm 10% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Thi công xây lắp điện, đường dây và trạm biến

áp.

3.2. Công ty CP Tư vấn Kinh doanh - Xây dựng Hancic

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.7170439
- Vốn hoạt động: 2.000.000.000VND
- Vốn góp của Công ty Hancic: 200.000.000VND chiếm 10% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế, Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

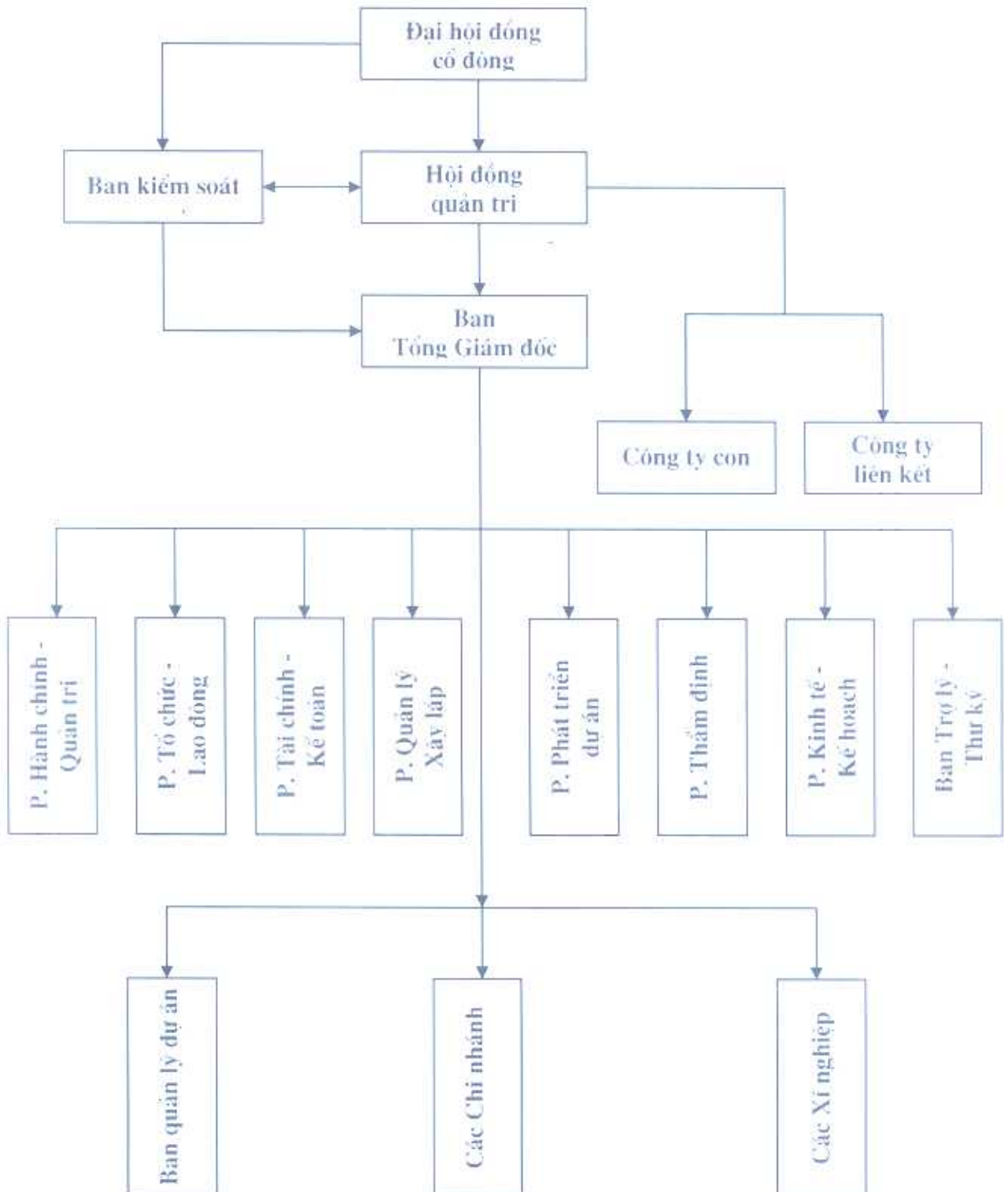


3.3. Công ty CP Đầu tư Phát triển đô thị Hà Nội

- Trụ sở: 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội.
- Điện thoại: (84 - 4) 3.7167454 Fax: (84 - 4) 3.7167454
- Vốn hoạt động: 3.000.000.000VND
- Vốn góp của Công ty Hancic: 300.000.000VND chiếm 10% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế, Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

PHẦN E TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

I. Cơ cấu tổ chức Công ty:



II. Tóm tắt lý lịch các thành viên Ban Điều hành Công ty

Ban Tổng Giám đốc: 03 thành viên và Kế toán trưởng.

2.1. Ông NGUYỄN VIỆT TRƯỜNG, Tổng Giám đốc.

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ứng Hoà, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị doanh nghiệp, Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Chức vụ công tác hiện nay: ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 156.960 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3% Vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.2. Ông TRẦN TRỌNG BÌNH, Phó Tổng Giám đốc.

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1970
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Đàn, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế - Kỹ sư cơ khí xây dựng
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty .
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 265.128 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5% Vốn điều lệ

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.3. Bà NGUYỄN THUỖ DƯƠNG, Phó Tổng Giám đốc.

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Lục, Hà Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế - Cử nhân tài chính
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc Công ty .
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 161.064 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3% Vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.4. Bà NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ, TP Tài chính - Kế toán.

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đông Anh - Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng Tài chính - Kế toán
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 9.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.18% Vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

III. Số lượng cán bộ, viên chức và chính sách đối với người lao động

- Lao động bình quân năm 2013 là 59 người giảm 51 người (46%) so với



năm 2012 do Công ty chuyển đổi 01 đơn vị phụ thuộc (Ban Quản lý và Khai thác dịch vụ đô thị Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ đô thị Hancic).

- Lương bình quân của Cán bộ, viên chức: 7,5 triệu đồng/người/tháng
- Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách của nhà nước quy định cho người lao động, mua đầy đủ BHYT, BHXH, BHTN cho người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm.
- Trong năm 2013, mặc dù tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp trong ngành xây dựng; nhưng Ban lãnh đạo Công ty vẫn cố gắng đảm bảo thu nhập người lao động không để ra tình trạng chậm, nợ lương để đảm bảo ổn định đời sống người lao động, thu hút lao động giỏi, khuyến khích tăng năng suất lao động.
- Phối hợp với Công đoàn thực hiện các phúc lợi khác như chế độ cho lao động nữ, con nhân viên, trợ cấp hoặc các hình thức chăm lo khác cho gia đình nhân viên.
- Ngoài ra, Công ty quan tâm tổ chức các khoá đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức, trình độ quản lý cho cán bộ lãnh đạo Công ty, tổ chức các khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho viên chức kỹ thuật, trực tiếp sản xuất...

PHẦN F

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

1.1. Hội đồng Quản trị: gồm 05 thành viên và có cơ cấu như sau:

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| + Ông Nguyễn Văn Cửu | - Chủ tịch HĐQT |
| + Ông Nguyễn Việt Trường | - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc |
| + Ông Trần Trọng Bình | - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |
| + Ông Mai Công Quyền | - Thành viên HĐQT |
| + Ông Vũ Mạnh Quyền | - Thành viên HĐQT |

1.1.1. Ông NGUYỄN VĂN CỬU, Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Giới tính: Nam

- Năm sinh: 1954
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Gia Viễn, Ninh Bình
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty
 - + Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

1.1.2. Ông **NGUYỄN VIỆT TRƯỜNG**, Ủy viên Hội đồng Quản trị - Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ứng Hoà, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị doanh nghiệp, Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đất Vàng Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 156.960 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3% Vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

1.1.3. Ông TRẦN TRỌNG BÌNH, Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1970
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Đàn, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế - Kỹ sư cơ khí xây dựng
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng

Giám đốc Công ty .

- Số cổ phần nắm giữ:
- + Cổ phần cá nhân: 265.128 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5% Vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

1.1.4. Ông VŨ MẠNH QUYỀN, ủy viên Hội đồng Quản trị

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Hậu, Nam Định
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế.
- Chức vụ công tác hiện nay: ủy viên Hội đồng Quản trị

- Số cổ phần nắm giữ:
- + Cổ phần cá nhân: 821.520 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15.7% VDL.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

1.1.5. Ông MAI CÔNG QUYỀN, ủy viên Hội đồng Quản trị

- Giới tính: Nam

- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Cẩm Giàng - Hải Dương
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty
 - + Trưởng phòng Đầu tư Quản lý vốn - Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội.
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.2. Ban Kiểm soát: gồm 03 thành viên và có cơ cấu như sau:

- + Ông Nguyễn Trung Thành , Trưởng ban.
- + Ông Tạ Xuân Sơn, Thành viên.
- + Bà Trần Thị Thu Liên, Thành viên.

2.2.1. Ông NGUYỄN TRUNG THÀNH, Trưởng ban

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật - Cử nhân Hành chính
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Trưởng ban Ban Kiểm soát Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.2.2. Ông TẠ XUÂN SƠN, Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1954
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Hải - Thái Bình
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hoá
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty
- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Cổ phần cá nhân: 188.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,6% Vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.2.3. Bà TRẦN THỊ THU LIÊN, Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thuận Thành - Bắc Ninh
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Thành viên Ban Kiểm soát Công ty
 - + Phó phòng Tài chính - Kế toán Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

II. Thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước

- Cơ cấu cổ đông góp vốn trong nước đến ngày 31/12/2013:

CỔ ĐÔNG	Tổng số vốn cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/cp)		
	Tổng số tiền	SL cổ phần	Tỉ lệ %
Cổ đông sáng lập	0	0	0%
Cổ đông Nhà nước	15.698.400.000	1.569.840	30%
Cổ đông là Tổ chức ngoài DNN, TCCT-XH	11.459.040.000	1.145.904	22%
Cổ đông là cá nhân ngoài công ty	6.409.920.000	640.992	12%
Cổ đông là cán bộ nhân viên Công ty	18.752.640.000	1.875.264	36%
Cổ phiếu ưu đãi	0	0	0%
TỔNG CỘNG	52.320.000.000	5.232.000	100%

2.2. Các cổ đông lớn của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (có tỷ lệ vốn góp từ 3% trở lên/Tổng vốn điều lệ):

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)	Tỷ lệ vốn góp %
1	Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội	34B Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.569.840	30%
2	Công ty CP Đất Vàng Hà Nội	P1404- 17T1 - Khu đô thị mới Trung Hoà - Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	1.145.904	22%
3	Vũ Mạnh Quyền	Chung cư 230 Đốc Ngũ, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội	821.520	15,7%
4	Trần Trọng Bình	208D15 Quỳnh Mai - Hai Bà Trưng - Hà Nội	265.128	5%



Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)	Tỷ lệ vốn góp %
5	Trần Quốc Trọng	170 Quang Trung, Hải Phòng	215.520	4%
6	Tạ Xuân Sơn	19/463/17 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	188.880	3,6%
7	Phạm Xuân Đức	G26 Làng Quốc tế Thăng Long, Cầu Giấy, Hà Nội	187.632	3.6%
8	Nguyễn Thuỳ Dương	A15/66 Thông Phong, Quốc Tử Giám, Hà Nội	161.064	3%
9	Nguyễn Việt Trường	P1404- 17T1 - Khu đô thị mới Trung Hoà - Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội	156.960	3%

2.3. Cổ đông nước ngoài (tại thời điểm tháng 4/2014):

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)	Tỷ lệ vốn góp %
1	America LLC	PO Box CR-56766 Suite NAS485. Nassau Bahamas	3.600	
2	Yamamoto	4260-6 Shirasuka Kosai-shi Shizuoka. Japan	1.100	

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2014

Người đại diện theo Pháp Luật

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Văn Cửu